

Số: 51/2013/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**VỀ DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN,
CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NGÂN SÁCH
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG NĂM 2014**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA VIII, NHIỆM KỲ 2011 - 2016, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2003/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ Ban hành Quy chế xem xét, quyết định dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương;

Sau khi nghe Tờ trình số 10549/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2013; phương án xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách thành phố Đà Nẵng năm 2014; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Dự toán thu ngân sách

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2014 là 11.678.000 triệu đồng (*Mười một ngàn sáu trăm bảy mươi tám tỷ đồng*), trong đó:

- a) Thu nội địa : 8.500.000 triệu đồng;
- b) Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu : 2.250.000 triệu đồng;
- c) Thu để lại chi quản lý qua Ngân sách nhà nước : 928.000 triệu đồng.

2. Dự toán thu ngân sách địa phương (kể cả thu Trung ương bổ sung có mục tiêu và thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách địa phương) là 12.151.529 triệu đồng (*Mười hai ngàn một trăm năm mươi một tỷ, năm trăm hai mươi chín triệu đồng*). Chia ra:

- a) Ngân sách thành phố : 9.761.146 triệu đồng;

b) Ngân sách quận, huyện và phường, xã : 2.390.383 triệu đồng.

Điều 2. Dự toán chi ngân sách

1. Thông nhất chủ trương:

a) Trích 2% (*hai phần trăm*) từ nguồn thu tiền sử dụng đất để phân bổ thực hiện nhiệm vụ khai thác đất, giao đất theo tinh thần Công văn số 14120/BTC-QLCS ngày 24 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính.

b) Bố trí dự toán kinh phí hoạt động của các trung tâm Y tế quận, huyện qua ngân sách các quận, huyện để quản lý.

2. Thông nhất định mức chi quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp bằng định mức năm 2012 theo Nghị quyết số 18/2011/NQ-HĐND ngày 22/12/2011 của HĐND thành phố (Cụ thể định mức phân bổ chi quản lý hành chính kèm theo).

Định mức chi sự nghiệp giáo dục: Đảm bảo cơ cấu chi con người theo mức lương cơ sở 1.150.000 đồng (80%), chi khác (20%) được xác định trên quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo mức lương 876.000 đồng (*Mức lương cơ sở thời kỳ đầu ổn định ngân sách 730.000 đồng x 1,2*). Riêng đối với các trường tiểu học và Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn do không thu học phí nên chi khác được xác định theo mức lương 949.000 đồng (*Mức lương cơ sở thời kỳ đầu ổn định 730.000 đồng x 1,3*).

3. Thông nhất phương án cân đối, phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2014 là 12.151.529 triệu đồng (*Mười hai ngàn một trăm năm mươi một tỷ, năm trăm hai mươi chín triệu đồng*). Gồm:

a) Chi ngân sách thành phố : 9.761.146 triệu đồng.

Phân theo lĩnh vực, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển : 5.185.911 triệu đồng.

- Chi thường xuyên : 2.387.800 triệu đồng.

Trong đó:

+ Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề : 408.105 triệu đồng.

+ Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ : 35.163 triệu đồng.

+ Chi sự nghiệp môi trường : 145.177 triệu đồng.

- Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính : 2.000 triệu đồng.

- Dự phòng ngân sách : 186.700 triệu đồng.

- Chi bổ sung ngân sách quận, huyện : 1.144.319 triệu đồng.

- Chi từ nguồn thu để lại chi quản lý qua ngân sách nhà nước: 775.000 triệu đồng. *Trong đó, chi từ nguồn thu xổ số kiến thiết là: 120.000 triệu đồng.*

b) Chi ngân sách quận, huyện và phường, xã : 2.390.383 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi xây dựng cơ bản theo phân cấp : 70.000 triệu đồng

- Chi thường xuyên : 2.104.263 triệu đồng

Trong đó:

+ Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề : 1.003.130 triệu đồng.

+ Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ : 1.100 triệu đồng.

+ Chi sự nghiệp môi trường : 8.962 triệu đồng.

- Dự phòng ngân sách quận, huyện và phường, xã : 63.120 triệu đồng.

- Chi từ nguồn thu để lại chi quản lý qua ngân sách : 153.000 triệu đồng.

Điều 3. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng căn cứ Nghị quyết này tiến hành giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2014 cho từng ngành, từng quận, huyện để tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa VIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2013./.

CHỦ TỊCH

Trần Thọ

ĐỊNH MỨC PHÂN BỔ CHI QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Nghị quyết số 51/2013/NQ-HĐND ngày 13/12/2013 của HĐND thành phố)

Đơn vị: đồng/biên chế/năm

STT	Nội dung	Định mức chi khác theo Nghị quyết 104/2010/NQ-HĐND	Định mức chi khác theo Nghị quyết 18/2011/NQ-HĐND
1	Cơ quan Đảng:		
a	Khối thành phố	43.000.000	52.000.000
b	Khối quận, huyện	29.000.000	35.000.000
2	Biên chế hành chính		
a	Khối thành phố		
	- Biên chế hành chính	25.000.000	30.000.000
	- Biên chế hành chính các cơ quan tổng hợp (VP Đoàn ĐBQH và HĐND, VP UBND, Sở KHĐT, Sở Tài chính, VP Sở Nội vụ)	30.000.000	40.000.000
b	Khối quận, huyện (cơ quan QLNN)	20.000.000	24.000.000
c	Khối phường, xã		
	- Cán bộ chuyên trách và công chức phường, xã	15.000.000	18.000.000
	- Cán bộ không chuyên trách	5.000.000	6.000.000
3	Sinh viên khá, giỏi (thành phố và quận huyện)	15.000.000	18.000.000
4	Biên chế sự nghiệp (thành phố và quận, huyện)	18.000.000	22.000.000